

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	DSGND.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
init.							$0.5 \leq, \leq 6$ ± 0.1
△							$6 <, \leq 30$ ± 0.2
△							$30 <, \leq 120$ ± 0.3
△							$120 <, \leq 400$ ± 0.5

TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED APPLIES JIS B 0405-m, JIS B 0419-k.

FINISH MARKS

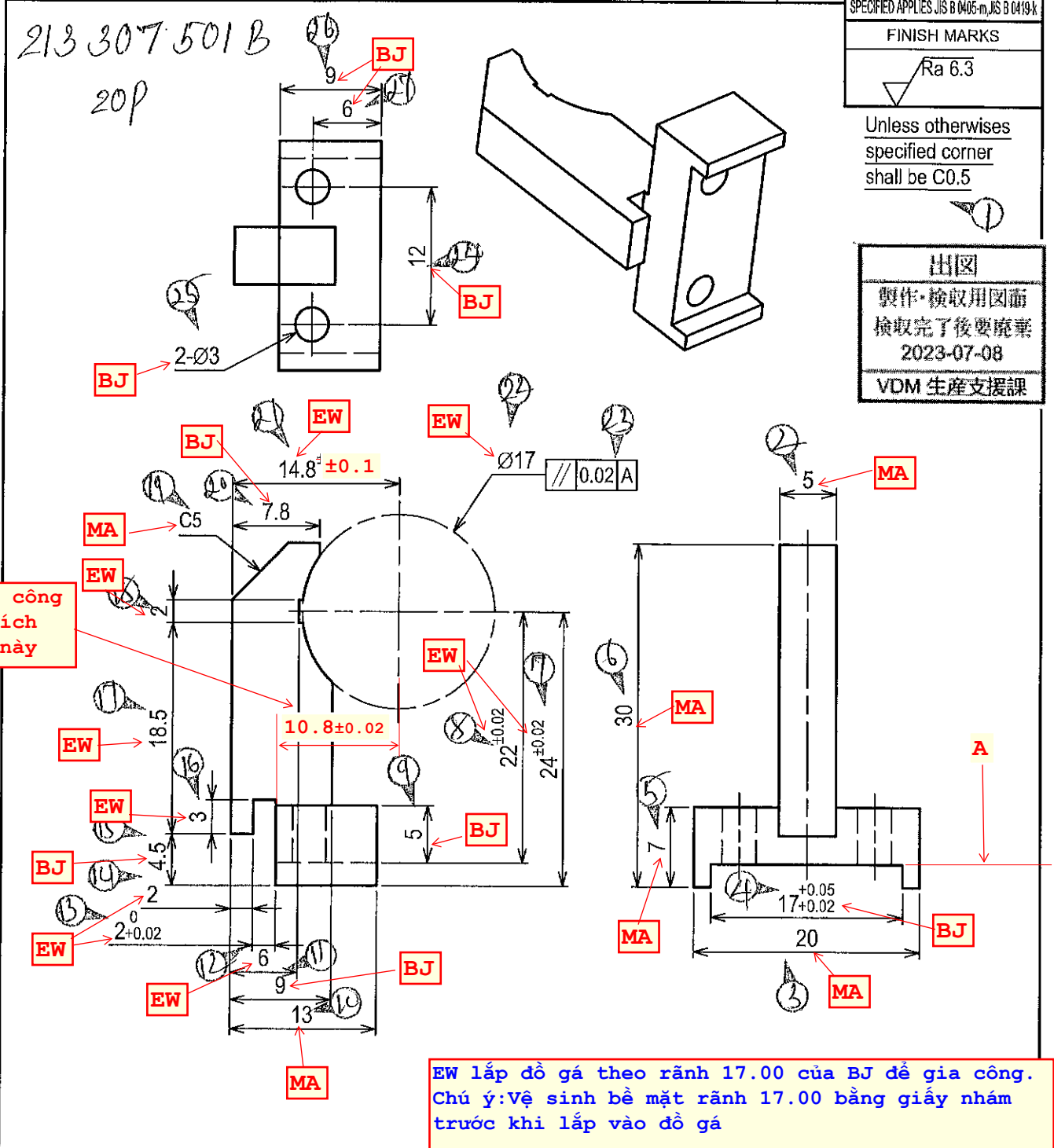
$\sqrt{Ra 6.3}$

Unless otherwise specified corner shall be C0.5

出図

製作・検収用図面
検収完了後要廃棄
2023-07-08

VDM 生産支援課



CHKD.	MATERIAL	SCALE	TITLE	PARTS NAME
Nguyen_Van_Nhanh	SKD11	2:1	部品図 PART DRAWING	チャック・クロウ CHUCK CLAW
Tran_Trung	SURFACE	2:1	部品図 部品圖	夹头爪 夾頭爪
DWN.	QUENCH&TEMPER	SIZE	DATE	DWG.No.
Tran_Trung	HRC 58 ~ 60	A4	2023/02/28	R503414

MABUCHI MOTOR CO., LTD.

14 307 0096

SNO: **R053414**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG: **2 PCS**

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SKD11 T20*18*35	AA:20 MA:30 BJ:30 HT:40 EW:60 AF:5